BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 14 /2014/TT-BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2014

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
CÔNG VĂN ĐẾN
GIỜ: S NGÀY 7/5
Nhà nước: TTĐT(L)

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: C
Ngày: 7/5

THÔNG TƯ

Quy định xét tặng Giải thưởng "Tài năng khoa học trẻ Việt Nam" dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Quy định xét tặng Giải thưởng "Tài năng khoa học trẻ Việt Nam" dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định xét tặng Giải thưởng "Tài năng khoa học trẻ Việt Nam" dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2014.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Quốc gia giáo dục;
- Ban Tuyên giáo TW;
- Uỷ ban VHGD,TN, TNNĐ của QH;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Tư pháp (Cục Ktra VBQPPL);
- Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GDĐT;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC, KHCNMT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Trần Quang Quý

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Xét tặng Giải thưởng "Tài năng khoa học trẻ Việt Nam" dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2014/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2014)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn trình tự, đánh giá và xét tặng Giải thưởng "Tài năng khoa học trẻ Việt Nam" (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) dành cho giảng viên trẻ và nghiên cứu viên trẻ (sau đây gọi chung là giảng viên trẻ) trong các cơ sở giáo dục đại học.

2. Đối tượng tham gia xét tặng Giải thưởng là giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học, không quá 35 tuổi (tính tròn theo năm dương lịch) tại thời điểm nộp hồ sơ xét tặng Giải thưởng.

3. Đề tài khoa học và công nghệ các cấp do giảng viên trẻ làm chủ nhiệm tham gia xét tặng Giải thưởng phải có giá trị khoa học và thực tiễn cao, kết quả nghiên cứu và sản phẩm của đề tài có khả năng ứng dụng vào sản xuất, hoạt động giáo dục và đào tạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 2. Mục đích, thời gian xét thưởng

1. Giải thưởng nhằm biểu dương thành tích xuất sắc của giảng viên trẻ trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát hiện, bồi dưỡng tài năng khoa học trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học.

2. Giải thưởng được tổ chức 02 năm một lần.

Điều 3. Yêu cầu đối với đề tài tham gia xét tặng Giải thưởng

1. Là đề tài cấp Trường, cấp Bộ hoặc tương đương, cấp Quốc gia hoặc đề tài nhánh của đề tài cấp Quốc gia do giảng viên trẻ làm chủ nhiệm.

2. Đề tài chưa gửi tham gia bất kỳ giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế nào khác tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tặng Giải thưởng.

3. Đề tài đã được nghiệm thu chính thức không quá 02 năm (tính tròn theo năm dương lịch) tại thời điểm nộp hồ sơ xét tặng Giải thưởng và được đánh giá từ loại tốt trở lên.

4. Mỗi đề tài nghiên cứu khoa học có thể do 01 hay nhiều giảng viên trẻ thực hiện nhưng phải có 01 người chịu trách nhiệm chính và tổng số người tham gia thực hiện không quá 03.

Điều 4. Lĩnh vực khoa học và công nghệ của Giải thưởng

Đề tài khoa học và công nghệ các cấp của giảng viên trẻ tham gia xét tặng Giải thưởng được phân loại theo 6 lĩnh vực khoa học và công nghệ:

1. Khoa học Tự nhiên (N1): Toán học và thống kê, Khoa học máy tính và thông tin, Vật lý, Hóa học, Khoa học trái đất và môi trường, Sinh học, Khoa học tự nhiên khác.

2. Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ (N2): Kỹ thuật dân dụng, Kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật thông tin, Kỹ thuật cơ khí, Kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật vật liệu và luyện kim, Kỹ thuật y học, Kỹ thuật môi trường, Công nghệ sinh học môi trường, Công nghệ sinh học công nghiệp, Công nghệ nano, Kỹ thuật thực phẩm và đồ uống, Khoa học kỹ thuật và công nghệ khác.

3. Khoa học Y, Dược (N3): Y học cơ sở, Y học lâm sàng, Dược học, Công nghệ sinh học trong y học, Khoa học y, dược khác.

4. Khoa học Nông nghiệp (N4): Trồng trọt, Chăn nuôi, Thú y, Lâm nghiệp, Thủy sản, Công nghệ sinh học nông nghiệp, Khoa học nông nghiệp khác.

5. Khoa học Xã hội (N5): Tâm lý học, Kinh tế và kinh doanh, Khoa học giáo dục, Xã hội học, Pháp luật, Khoa học chính trị, Địa lý kinh tế và xã hội, Thông tin đại chúng và truyền thông, Khoa học xã hội khác.

6. Khoa học Nhân văn (N6): Lịch sử và khảo cổ học, Ngôn ngữ học và văn học, Triết học, Đạo đức học và tôn giáo, Nghệ thuật, Khoa học nhân văn khác.

Điều 5. Kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng

1. Kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng được lấy từ các nguồn sau:

a) Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ;

b) Nguồn thu hợp pháp của cơ sở giáo dục đại học;

c) Tài trợ của các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước.

2. Kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng ở cơ sở giáo dục đại học được lấy từ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và các nguồn thu hợp pháp của cơ sở giáo dục đại học.

3. Kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng ở Bộ Giáo dục và Đào tạo và tiền thưởng cho các đề tài đạt giải được cân đối trong dự toán ngân sách nhà

nước (kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ) giao về Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Chương II
TỔ CHỨC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 6. Đánh giá và xét chọn đề tài ở cơ sở giáo dục đại học

1. Vào năm tổ chức Giải thưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo cho cơ sở giáo dục đại học và trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc tổ chức xét tặng Giải thưởng.

2. Cơ sở giáo dục đại học thành lập Hội đồng đánh giá và xét chọn đề tài gửi tham gia xét tặng Giải thưởng. Việc đánh giá và xếp loại đề tài được chấm theo thang điểm 100 (Phiếu đánh giá, Phụ lục IV).

3. Cơ sở giáo dục đại học có trách nhiệm thông báo rộng rãi trong đơn vị kết quả xét chọn đề tài trong thời gian 7 ngày trước khi gửi hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng đến hội đồng xét tặng Giải thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 7. Hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng

Hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng bao gồm:

1. Đơn tham gia xét tặng Giải thưởng của chủ nhiệm đề tài (Phụ lục II).

2. Báo cáo tổng kết đề tài (Phụ lục I) kèm theo các tài liệu khoa học liên quan (nếu có): 09 bản/01 đề tài.

3. Công văn và danh mục đề tài gửi tham gia xét tặng Giải thưởng của cơ sở giáo dục đại học (Phụ lục III).

4. Thông tin kết quả nghiên cứu của đề tài (Phụ lục I- mẫu 3).

5. Đĩa CD lưu nội dung báo cáo tổng kết đề tài và thông tin về giảng viên trẻ thực hiện đề tài.

6. Hồ sơ nghiệm thu đề tài (bản photo): Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, Biên bản nghiệm thu, bản nhận xét của phản biện, các phiếu đánh giá nghiệm thu đề tài.

7. Các minh chứng về kết quả nghiên cứu và sản phẩm của đề tài.

Điều 8. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng

1. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng.

2. Hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng hợp lệ nếu đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có đủ danh mục tài liệu quy định tại Điều 7 của Thông tư này;

b) Gửi hồ sơ bằng đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường đúng hạn theo quy định;

c) Đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Điều 3 của Thông tư này.

Điều 9. Thời hạn nhận hồ sơ, đánh giá đề tài và trao Giải thưởng

1. Thời hạn nhận hồ sơ: Trước ngày 30 tháng 6 của năm tổ chức Giải thưởng.

2. Thời gian đánh giá đề tài và xét tặng Giải thưởng: Từ tháng 7 đến tháng 10 của năm tổ chức Giải thưởng.

3. Thời gian tổ chức Lễ trao Giải thưởng : Vào tháng 11 của năm tổ chức Giải thưởng.

Điều 10. Đánh giá và xét chọn giải ở Bộ Giáo dục và Đào tạo

Đề tài tham gia xét tặng Giải thưởng được đánh giá và xét chọn giải ở Bộ Giáo dục và Đào tạo qua hai vòng.

1. Đánh giá và xét chọn giải ở vòng một:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng đánh giá đề tài (sau đây gọi tắt là Hội đồng). Hội đồng có từ 7 đến 9 thành viên, mỗi đề tài có hai chuyên gia phản biện và được đánh giá theo thang điểm 100 (Phiếu đánh giá, Phụ lục IV).

b) Đề tài có điểm đánh giá của Hội đồng từ 90 điểm trở lên sẽ được tham gia xét chọn giải nhất, giải nhì ở vòng hai;

c) Đề tài có điểm đánh giá của Hội đồng từ 80 điểm đến dưới 90 điểm sẽ được đề nghị xét giải ba;

d) Đề tài có điểm đánh giá của Hội đồng từ 70 điểm đến dưới 80 điểm sẽ được đề nghị xét giải khuyến khích;

đ) Trường hợp phát hiện hồ sơ không hợp lệ hoặc điểm đánh giá dưới 70 điểm, đề tài không đạt giải.

2. Đánh giá và xét chọn giải ở vòng hai:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng xét chọn đề tài đạt giải nhất, giải nhì. Hội đồng có từ 7 đến 9 thành viên, trong đó có 01 hoặc 02 người là thành viên Hội đồng đánh giá vòng một; mỗi đề tài có 02 chuyên gia phản biện;